

Số: 119/2019/QĐST-HNGĐ

C, ngày 11 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: chị Trương Thị Th, sinh 1993

Quê quán: Thôn Ch, xã Th, huyện B, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27– Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Th và anh Phạm Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Trương Thị Th và anh Phạm Văn Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn

Về con cái: chị Th và anh Đ thống nhất có 01 con chung cháu Phạm Minh Q, sinh 12/11/2014

Công nhận sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị Th và anh Đ như sau: anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q đến tuổi thành niên, chị Th cấp dưỡng nuôi con chung với anh Đ là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2019 trở đi theo định kỳ hàng tháng.

Chị Th có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Th, anh Đ mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST, chị Th phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, chị Th nhận nộp luôn phần án phí của anh Đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0006137 ngày 16/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Như vậy chị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã C ;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh

